TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **956** /2021/HNGĐ-ST
Ngày: 14/12/2021
V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Yến
Các Hội thẩm nhân dân:
1.Ông Trần Ngọc Luyện
2.Bà Nguyễn Thị Bính Thân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương là Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh tham gia phiên tòa:
Bà Phan Hoàng Anh - Kiểm sát viên sơ cấp

Ngày 14 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 425/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2021 về: Tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 149/2021/QĐST-HNGĐ ngày 24/11/2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Đức L A

Địa chỉ: Số 4P cư xá PĐL, Phường A, quận BTh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Lê Minh Ch

HKTT: HPB 2, xã NP, huyện NH, tỉnh Khánh Hòa.

Tạm trú: Số 295A Đường BHN, Phường B, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn ly hôn, các bản tự khai, các biên bản tại Tòa án nguyên đơn là bà Nguyễn Đức L A trình bày: Bà và ông Lê Minh Ch tự nguyện kết hôn với nhau năm 2011, giấy chứng nhận kết hôn số 62/2011, quyển số 01/2011 do Ủy ban nhân dân Phường 3, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25/3/2011.

Quá trình chung sống giữa bà L A và ông Ch có hai con chung là Lê Nguyễn Phúc Kha sinh ngày 06/5/2012 và Lê Nguyễn Bảo Ng sinh ngày 22/4/2016. Trong thời gian chung sống hai vợ chồng sống hạnh phúc cho đến năm 2020 thì xảy ra nhiều cãi vã sung đột, ông Ch đã dọn ra ngoài, không sống chung cùng bà và các con nữa. Nhận thấy

cuộc sống hôn nhân không đem lại hạnh phúc cho cả hai, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà xin ly hôn với ông Ch để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Bà L A khai nhận hiện hai con đang sống với bà, bà xin được trực tiếp nuôi hai con và không yêu cầu ông Ch cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Bà L A khai xin tự giải quyết và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà L A nộp.

Ngoài ra bà L A không có yêu cầu gì khác.

Đối với bị đơn là ông Lê Minh Ch: Ông Ch đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án; thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo về việc thu thập tài liệu, chứng cứ; quyết định đưa vụ án ra xét xử; quyết định hoãn phiên tòa, giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng ông Ch không đến Tòa án giải quyết vụ án và cũng không gửi cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh tham gia phiên tòa phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại các điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn chưa thực hiện đúng các quy định tại các điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì ông Lê Minh Ch tạm trú tại quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đây là tranh chấp ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là ông Lê Minh Ch đã được tống đạt, niêm yết thông báo thụ lý vụ án; thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo về việc thu thập tài liệu, chứng cứ; quyết định đưa vụ án ra xét xử; quyết định hoãn phiên tòa, giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt mặc dù đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2. Bà Nguyễn Đức L A là nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

Bị đơn không nộp tài liệu, chứng cứ và văn bản ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn. Tòa án căn cứ tài liệu chứng cứ đương sự đã giao nộp và Tòa án đã thu thập theo khoản 1 Điều 96 của Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vụ án.

[3]. Về các yêu cầu của đương sự:

[3.1]. Về quan hệ hôn nhân: Xét yêu cầu của bà Nguyễn Đức L A về việc xin ly hôn với ông Lê Minh Ch, Hội đồng xét xử thấy:

Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 62/2011, quyển số 01/2011 do Ủy ban nhân dân Phường 3, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25/3/2011 thì quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Đức L A và ông Lê Minh Ch là hợp pháp.

Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, ông Ch không tham gia hòa giải và không tham gia phiên tòa hôm nay. Điều đó cho thấy ông Ch không thiết tha hàn gắn, níu kéo tình cảm vợ chồng, chăm sóc con cái và xây dựng gia đình hạnh phúc. Hôn nhân phải trên cơ sở nam nữ tự nguyện thương yêu, xây dựng, vun đắp hạnh phúc gia đình, nếu không thì việc duy trì hôn nhân giữa ông bà cũng chỉ là hình thức.

Căn cứ Điều 19 của Luật hôn nhân và Gia đình thì *"Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình"* thì mục đích hôn nhân mới đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Đức L A đối với ông Lê Minh Ch là có cơ sở chấp nhận.

[3.2].Về con chung: Xét yêu cầu của bà Nguyễn Đức L A về việc xin được trực tiếp nuôi 02 con là Lê Nguyễn Phúc Kha sinh ngày 06/5/2012 và Lê Nguyễn Bảo Ng sinh ngày 22/4/2016 và không yêu cầu ông Ch cấp dưỡng nuôi con, Hội đồng xét xử thấy:

Căn cứ Trích lục khai sinh số 306/TLKS-BS do ủy ban nhân dân Phường 3, quận Bình Thạnh cấp ngày 20/5/2016 và Trích lục khai sinh số 304/TLKS-BS do ủy ban nhân dân Phường A, quận Bình Thạnh cấp ngày 16/5/2016 thì bà L A và ông Ch có 02 con chung. Bà L A khai nhận hai con hiện đang sống chung cùng với bà và ông Ch cũng không có ý kiến gì về việc nuôi dưỡng con. Để không làm xáo trộn cuộc sống của trẻ thì việc giao 02 trẻ Lê Nguyễn Phúc Kh và Lê Nguyễn Bảo Ng cho bà L A trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp và cũng phù hợp với nguyện vọng của trẻ Khang là được sống cùng mẹ khi cha mẹ ly hôn.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà L A tự nguyên không yêu cầu ông Ch cấp dưỡng, ông Ch cũng không có ý kiến gì về việc cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử ghi nhận ý kiến của bà L A và không xem xét thêm.

[3.3]. Về tài sản: Bà L A xin tự giải quyết. Ông Ch không có ý kiến gì về tài sản. Do vậy Hội đồng xét xử ghi nhận ý kiến của bà L A và không xem xét thêm.

[3.4]. Về án phí: Án phí sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn là 300.000 đồng, bà L A phải nộp.

Đối với phần phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh tham gia phiên tòa về việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử thấy: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã nhận định đúng về thủ tục tố tụng và phân tích đúng nội dung của vụ án và đưa ra ý kiến giải quyết vụ án đúng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 21, khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án năm 2008;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Nguyễn Đức L A.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Đức L A được ly hôn với ông Lê Minh Ch.

2. Về con chung: Giao trẻ Lê Nguyễn Phúc Khang sinh ngày 06/5/2012 và trẻ Lê Nguyễn Bảo Ngọc sinh ngày 22/4/2016 cho bà Nguyễn Đức L A trực tiếp nuôi dưỡng.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Đức L A về việc không yêu cầu ông Lê Minh Ch cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp lạm dụng việc thực hiện quyền này để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Điều 86 Luật hôn nhân và Gia đình có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chưa thành niên của người không trực tiếp nuôi con.

Vì quyền lợi của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản: Ghi nhận ý kiến của bà Nguyễn Đức L A về việc xin tự giải quyết và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Án phí đối với yêu cầu ly hôn là 300.000 đồng, bà Nguyễn Đức L A phải nộp nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà bà Nguyễn Đức L A đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0089422 ngày 23/3/2021 của Chi cục thi hành án quận Bình Thạnh. Bà Nguyễn Đức L A đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5.Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Đức L A và ông Lê Minh Ch được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q.Bình Thạnh;
- UBND Phường A, Q. Bình Thạnh;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Thị Yến

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**